

Phụ lục 01

Danh sách các infographic hướng dẫn kỹ năng ứng phó với các loại hình thiên tai

(Kèm theo văn bản số /ĐĐ-TTCD ngày / /2026 của Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai)

| TT | Loại hình thiên tai | Tên infographic | Số lượng | Ghi chú |
|----|---------------------|--|----------|---------|
| 1 | Bão, ATNĐ | <ol style="list-style-type: none">1. Các cấp gió và mức độ nguy hại của ATNĐ/bão2. Đảm bảo an toàn tàu thuyền khi có bão, ATNĐ3. Hướng dẫn neo đậu tàu thuyền tránh trú bão4. Hướng dẫn đảm bảo an toàn trước và trong bão cho ngư dân5. Hướng dẫn đảm bảo an toàn trước khi bão/ATNĐ đổ bộ cho cộng đồng dân cư trên đất liền6. Hướng dẫn đảm bảo an toàn trong khi bão đổ bộ cho cộng đồng dân cư trên đất liền7. Những việc cần làm sau bão8. Hướng dẫn gia cố, bảo vệ ao, đầm, lồng bè nuôi trồng thủy sản trước bão9. Hướng dẫn đảm bảo an toàn cho trẻ em khi có bão | 9 | |
| 2 | Lũ | <ol style="list-style-type: none">1. Những việc cần làm trước lũ2. Kỹ năng an toàn, phòng tránh đuối nước cho trẻ em3. Hướng dẫn kỹ năng an toàn trong và sau lũ4. Đảm bảo an toàn khi hồ thủy điện vận hành xả lũ5. Vệ sinh môi trường và phòng tránh dịch bệnh sau mưa lũ | 6 | |

| TT | Loại hình thiên tai | Tên infographic | Số lượng | Ghi chú |
|-----------|----------------------------|---|-----------------|----------------|
| | | 6. Hướng dẫn đảm bảo an toàn trong vùng lũ ngập sâu | | |
| 3 | Ngập lụt | 1. Ngập lụt, nguyên tắc phòng tránh 2. Hướng dẫn đảm bảo an toàn khi có ngập lụt đô thị | 2 | |
| 4 | Mưa lớn | Hướng dẫn đảm bảo an toàn khi có mưa lớn | 1 | |
| 5 | Lũ quét | 1. Nguyên nhân và dấu hiệu nhận biết lũ quét 2. Những việc nên làm để đảm bảo an toàn khi có lũ quét 3. Những việc không nên làm để đảm bảo an toàn khi có lũ quét 4. Chúng mình phải làm gì để đảm bảo an toàn khi có lũ quét | 4 | |
| 6 | Sạt lở đất | 1. Nguyên nhân, dấu hiệu nhận biết sạt lở đất. 2. Sạt lở đất- những việc nên làm để đảm bảo an toàn 3. Sạt lở đất- những việc không nên làm để đảm bảo an toàn 4. Chúng mình phải làm gì để đảm bảo an toàn khi có sạt lở đất | 4 | |
| 7 | Lốc | 1. Nguyên tắc phòng tránh dông lốc 2. Hướng dẫn đảm bảo an toàn khi có lốc xoáy | 2 | |
| 8 | Mưa đá | 1. Mưa đá, dấu hiệu nhận biết. 2. Những việc nên và không nên làm khi có mưa đá | 2 | |
| 9 | Nắng nóng | 1. Nắng nóng, những biện pháp cần làm khi có nắng nóng 2. Khuyến cáo phòng bệnh khi có nắng nóng 3. Bảo vệ cây trồng vật nuôi khi có nắng nóng | 4 | |

| TT | Loại hình thiên tai | Tên infographic | Số lượng | Ghi chú |
|-----------|----------------------------|--|-----------------|----------------|
| | | 4. Những điều cần lưu ý khi du lịch mùa nắng nóng | | |
| 10 | Xâm nhập mặn | <ol style="list-style-type: none"> 1. Xâm nhập mặn, tác hại và biện pháp bảo vệ nguồn nước 2. Những việc cần làm ứng phó với xâm nhập mặn 3. Giải pháp chống hạn mặn cho cây trồng, vật nuôi | 3 | |
| 11 | Hạn hán | <ol style="list-style-type: none"> 1. Hạn hán là gì, nguyên nhân, tác hại và biện pháp ứng phó 2. Những việc cần làm ứng phó với hạn hán 3. Giải pháp chống hạn hán cho con người, cây trồng, vật nuôi | 3 | |
| 12 | Rét hại | <ol style="list-style-type: none"> 1. Cách giữ ấm và chống rét hiệu quả 2. Những điều cần biết để phòng chống rét hại (cho người) 3. Các biện pháp phòng, chống rét đậm, rét hại cho cây trồng 4. Cách phòng, chống rét đậm, rét hại cho vật nuôi 5. Những điều cần lưu ý khi đi du lịch mùa đông | 5 | |
| 13 | Sét | <ol style="list-style-type: none"> 1. Sét là gì? Nguyên nhân hình thành, dấu hiệu nhận biết 2. Các biện pháp phòng tránh sét 3. Cách sơ cứu cho nạn nhân bị sét đánh | 3 | |
| 14 | Động đất | <ol style="list-style-type: none"> 1. Hướng dẫn kỹ năng ứng phó động đất, nguyên nhân, dấu hiệu nhận biết 2. Hướng dẫn đảm bảo an toàn khi có động đất 3. Hướng dẫn đảm bảo an toàn sau khi có động đất | 3 | |
| 15 | Sóng thần | Hướng dẫn đảm bảo an toàn khi có sóng thần | 1 | |

| TT | Loại hình thiên tai | Tên infographic | Số lượng | Ghi chú |
|-----------|----------------------------|---|-----------------|----------------|
| 16 | Gió mạnh trên biển | Hướng dẫn ngư dân đảm bảo an toàn khi có gió mạnh trên biển | 1 | |
| 17 | Sương muối | Sương muối, cách bảo vệ cây trồng, vật nuôi | 1 | |
| 18 | Sương mù | Hướng dẫn đảm bảo an toàn giao thông khi có sương mù | 1 | |
| 19 | Cháy rừng | Các biện pháp phòng chống cháy rừng | 1 | |
| 20 | Ô nhiễm không khí | Ô nhiễm không khí là gì, các biện pháp ứng phó | 1 | |
| | Tổng cộng | | 57 | |

Phụ lục 02

Danh sách video hướng dẫn kỹ năng ứng phó với bão/ATNĐ, lũ, lũ quét, sạt lở, sét

(Kèm theo văn bản số /ĐĐ-TTCD ngày / /2026 của Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai)

| TT | Loại hình thiên tai | Tên video | Số lượng | Ghi chú |
|----|---------------------|---|----------|---------|
| 1 | Bão/ATNĐ | <ol style="list-style-type: none">1. Bão/ATNĐ và những thông tin cần nhớ2. Những việc cần chuẩn bị trước bão (cộng đồng dân cư đất liền, ven bờ)3. Những việc nên và không nên làm khi bão đổ bộ (với cộng đồng dân cư đất liền và ven bờ)4. Những việc cần làm sau bão5. Hướng dẫn đảm bảo an toàn trước và trong bão/ATNĐ cho ngư dân6. Hướng dẫn gia cố, bảo vệ ao, đầm, lồng bè thủy sản trước bão7. Hướng dẫn neo đậu tàu thuyền tránh trú bão/ATNĐ8. Hướng dẫn đảm bảo an toàn cho trẻ em khi có bão | 8 | |
| 2 | Lũ quét | <ol style="list-style-type: none">1. Lũ quét - Dấu hiệu nhận biết và nguyên tắc phòng tránh2. Lũ quét - Những việc nên làm để đảm bảo an toàn.3. Lũ quét - Những việc không nên làm để đảm bảo an toàn.4. Hướng dẫn đảm bảo an toàn cho trẻ em trước lũ quét | 4 | |
| 3 | Sạt lở đất | <ol style="list-style-type: none">1. Sạt lở - Nguyên nhân, dấu hiệu nhận biết và nguyên tắc phòng tránh2. Những việc nên làm để ứng phó sạt lở đất3. Những việc không nên làm để ứng phó sạt lở đất4. Hướng dẫn an toàn trước sạt lở đất cho trẻ em | 4 | |

| TT | Loại hình thiên tai | Tên video | Số lượng | Ghi chú |
|-----------|----------------------------|---|-----------------|----------------|
| 4 | Lũ | 1. Những việc cần làm trước lũ, ngập lụt 2. Những việc nên làm và không nên làm khi xảy ra lũ, ngập lụt 3. Đảm bảo an toàn khi hồ thủy điện vận hành xả lũ 4. Hướng dẫn vệ sinh môi trường và phòng tránh dịch bệnh sau mưa lũ 5. Kỹ năng an toàn, phòng tránh đuối nước cho trẻ em | 5 | |
| 5 | Sét | Sét và các biện pháp phòng tránh sét (trong nhà, ngoài trời) | 1 | |
| | Tổng cộng | | 22 | |

Ghi chú:

- Thông tin chi tiết liên hệ: Đ/c Đinh Thị Thanh Vân, phòng Quản lý rủi ro thiên tai cộng đồng và truyền thông, Cục Quản lý đê điều và PCTT; SĐT: 0936339069; Email:vandtt@mae.gov.vn)
- Tải Bộ tài liệu truyền thông tại link sau <https://byvn.net/8ZuI> hoặc quét mã QR code:

